|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ**~~. .~~ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**~~. .~~ |
| Số: /2020/NĐ-CP | *Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

**DỰ THẢO**

**06/02/2020**

**NGHỊ ĐỊNH**

**Về cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với**

**Trung tâm đổi mới sáng tạo Quốc gia**

~~- -~~

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Chính phủ ban hành Nghị định về cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định một số cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo Quốc gia được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 1269/QĐ-TTg ngày 2/10/2019 và doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có hoạt động tại Trung tâm.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Trung tâm đổi mới sáng tạo Quốc gia và các cơ sở hoạt động của Trung tâm trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi tắt là Trung tâm).

2. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hoạt động tại Trung tâm.

3. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có hoạt động hỗ trợ đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp sáng tạo khác được Thủ tướng Chính phủ cho phép áp dụng cơ chế, chính sách quy định tại Nghị định này trên cơ sở kiến nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4. Cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn có liên quan.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

*1. Doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo* là cá nhân hoạt động độc lập hoặc theo nhóm để tự thực hiện hoạt động nghiên cứu, phát triển và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới, đã thành lập hoặc chưa thành lập doanh nghiệp để kinh doanh các kết quả nghiên cứu phát triển của mình.

*2. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (hay còn gọi là startup)* là doanh nghiệp được thành lập để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh.

*3. Doanh nghiệp công nghệ* là doanh nghiệp đã phát triển thành công các sản phẩm, dịch vụ ứng dụng các công nghệ hiện đại, tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu phát triển, thử nghiệm sản phẩm, tư vấn công nghệ, đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và chuyển giao công nghệ.

*4. Đối tác hỗ trợ đổi mới sáng tạo* là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có hợp tác với Trung tâm để đầu tư, xây dựng và cung cấp thiết bị, công trình phụ trợ, dịch vụ hỗ trợ cho các hoạt động nghiên cứu phát triển, thí nghiệm, kiểm nghiệm, kinh doanh, đào tạo, tư vấn, triển lãm, hội nghị, nhà ở, y tế, trường học, khu vui chơi giải trí và các hoạt động khác nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

*5. Cơ sở hỗ trợ đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo* là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có hoạt động hỗ trợ đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được cấp có thẩm quyền cho phép áp dụng cơ chế, chính sách quy định tại Nghị định này.

**Chương II**

**CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ KHUYẾN KHÍCH ĐỐI VỚI TRUNG TÂM VÀ CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN HOẠT ĐỘNG TẠI TRUNG TÂM**

**Điều 4. Cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với Trung tâm**

1. Được phép thực hiện theo hình thức lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu trong trường hợp đặc biệt khi không áp dụng được hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp theo quy định của pháp luật về đấu thầu trong việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư, nhà thầu thực hiện các gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, hàng hóa, xây lắp để xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất của Trung tâm, xây dựng mô hình quản lý và vận hành Trung tâm. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt phương án lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu đối với các nội dung quy định tại Khoản này.

2. Được áp dụng cơ chế tiền lương như doanh nghiệp.

3. Được thuê đất trong thời hạn tối đa 50 năm trong các Khu kinh tế, Khu công nghệ cao và được miễn toàn bộ tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê theo quy định hiện hành về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao. Được miễn các loại phí sử dụng hạ tầng, dịch vụ, tiện ích do pháp luật quy định.

Đối với cơ sở của Trung tâm tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Trung tâm không phải trả tiền sử dụng hạ tầng cho chủ đầu tư hạ tầng trong trường hợp diện tích đất được thuê nằm trong khu vực phải trả tiền sử dụng hạ tầng và được áp dụng chính sách ưu đãi nhất theo quy định hiện hành của Chính phủ về cơ chế, chính sách đặc thù đối với Khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Trung tâm được sử dụng diện tích đất được thuê để xây dựng các công trình tòa nhà trụ sở Trung tâm, trung tâm hội nghị, các công trình hỗ trợ, bao gồm nhà ở, trường học, bệnh viện, khu thương mại, và các công trình phục vụ đời sống khác để thu hút nhân tài công nghệ trong và ngoài nước đến làm việc và sinh sống tại Trung tâm theo quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền quyết định. Bộ Khoa học và Công nghệ và Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc không phải thực hiện điều chỉnh cục bộ chức năng sử dụng đất Khu Nghiên cứu và triển khai của quy hoạch chung Khu Công nghệ cao Hòa Lạc khi cho Trung tâm thuê diện tích đất tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

4. Ngân sách nhà nước hỗ trợ toàn bộ kinh phí để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

5. Trung tâm được miễn thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất.

6. Trung tâm được sử dụng diện tích đất được cho thuê để kinh doanh, liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư phù hợp để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm mà không phải nộp tiền sử dụng đất.

7. Trung tâm được áp dụng mức thấp nhất thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 30 năm kể từ khi có hoạt động phát sinh phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

8. Trung tâm được hưởng các ưu đãi cao nhất về tín dụng đầu tư của Nhà nước theo quy định hiện hành của Chính phủ về tín dụng đầu tư; được nhận tài trợ, hỗ trợ, vay vốn và bảo lãnh vốn vay của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia và các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

9. Trung tâm được nhận ủy quyền từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động tại Trung tâm để thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh, xây dựng, lắp đặt trang thiết bị, xin thị thực nhập cảnh, giấy phép lao động và các thủ tục hành chính khác liên quan đến hoạt động của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nếu có yêu cầu.

10. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài làm việc tại Trung tâm và thành viên gia đình (bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố vợ hoặc bố chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng, vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi dưới 18 tuổi), cán bộ quản lý của các tập đoàn công nghệ, nhà đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo do Trung tâm xác nhận được hỗ trợ cấp thị thực nhập cảnh nhiều lần tại cửa khẩu trong thời gian tối đa 3 năm như đối với chủ sở hữu thẻ doanh nhân APEC và miễn thị thực nhập cảnh có thời hạn, hỗ trợ xin cấp giấy phép lao động với thời hạn phù hợp trong thời gian làm việc tại Trung tâm theo quy định pháp luật.

11. Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc chịu trách nhiệm giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, lao động, và các thủ tục hành chính khác thuộc thẩm quyền theo trình tự, thủ tục ưu tiên do Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc và Trung tâm thỏa thuận.

12. Trung tâm được tiếp nhận vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại, viện trợ phi chính phủ nước ngoài, tài trợ, cho tặng của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và chi cho phí quản lý và hoạt động của Trung tâm.

13. Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, tự động hóa và các doanh nghiệp khác có liên quan đặt văn phòng, bộ phận nghiên cứu và phát triển trong Trung tâm để phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong Trung tâm.

**Điều 5. Cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp công nghệ hoạt động trong Trung tâm**

1. Trong thời gian tối đa 03 năm, doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoạt động tại Trung tâm được hưởng các ưu đãi và khuyến khích như sau:

a) Được áp dụng mức thấp nhất thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập phát sinh từ các hoạt động tại Trung tâm;

b) Được miễn thuế nhập khẩu cho các hàng hóa, dịch vụ đầu vào cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển;

c) Được cấp đăng ký doanh nghiệp trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Đăng ký kinh doanh nhận được hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ;

d) Được Bộ Khoa học và Công nghệ ưu tiên thực hiện các thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp trước thời hạn theo quy định pháp luật khi có yêu cầu;

đ) Được nhận tài trợ nghiên cứu từ các chương trình tài trợ nghiên cứu của Chính phủ và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;

e) Được quyền ủy quyền cho Trung tâm thực hiện các thủ tục hành chính trong quá trình nghiên cứu, đầu tư, kinh doanh và thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ. Người lao động nước ngoài của doanh nghiệp được hỗ trợ các thủ tục về thị thực nhập cảnh, giấy phép lao động, cư trú như người lao động nước ngoài của Trung tâm;

g) Được bố trí văn phòng làm việc với diện tích phù hợp và sử dụng phòng thí nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định và các phương tiện, tiện ích khác của Trung tâm. Các chi phí liên quan sẽ được Trung tâm hỗ trợ toàn bộ không quá 02 năm, hết thời hạn hỗ trợ nếu có nhu cầu sử dụng tiếp thì phải trả tiền thuê theo quy định của Trung tâm;

h) Đối với các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đấu thầu mà doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có thể tham gia, khi lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, chủ đầu tư, bên mời thầu căn cứ quy mô, tính chất gói thầu để đưa ra các tiêu chí riêng đánh giá năng lực, kinh nghiệm doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, không yêu cầu về doanh thu, nguồn lực tài chính, giảm bớt tiêu chí hợp đồng tương tự và các tiêu chí khác để phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Khi đánh giá, xếp hạng hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, nhà thầu là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được tính ưu đãi như đối với trường hợp nhà thầu cung cấp hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước chiếm tỷ lệ từ 25% trở lên theo quy định của pháp luật về đấu thầu, cách tính ưu đãi thực hiện theo quy định hiện hành của Chính phủ về lựa chọn nhà thầu;

i) Đối với sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh thử nghiệm chưa được pháp luật quy định, doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phải đăng ký với các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để có quy định riêng đối với việc triển khai mô hình kinh doanh, bán sản phẩm, cung cấp dịch vụ ra thị trường. Doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm pháp lý khi các sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh thử nghiệm triển khai trong Trung tâm trái với các quy định của pháp luật hiện hành;

k) Được hưởng các ưu đãi tín dụng đầu tư của Nhà nước theo quy định hiện hành của Chính phủ về tín dụng đầu tư; được nhận tài trợ, hỗ trợ, vay vốn và bảo lãnh vốn vay của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia và các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Trong thời gian tối đa 03 năm, các doanh nghiệp công nghệ đăng ký hoạt động trong Trung tâm được hưởng các ưu đãi và khuyến khích sau đây:

a) Được áp dụng mức thấp nhất thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập phát sinh từ các hoạt động tại Trung tâm;

b) Được miễn thuế nhập khẩu cho các hàng hóa, dịch vụ đầu vào cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển;

c) Được Bộ Khoa học và Công nghệ ưu tiên thực hiện các thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp trước thời hạn theo quy định pháp luật khi có yêu cầu;

d) Được Trung tâm hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính trong quá trình nghiên cứu, đầu tư, kinh doanh và thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ; được Trung tâm hỗ trợ các thủ tục về thị thực nhập cảnh, giấy phép lao động. Người lao động nước ngoài của doanh nghiệp được hỗ trợ các thủ tục về thị thực nhập cảnh, giấy phép lao động, cư trú như người lao động nước ngoài của Trung tâm;

đ) Được Trung tâm cho thuê mặt bằng, văn phòng với giá ưu đãi theo quy định của Trung tâm;

e) Doanh nghiệp công nghệ trong lĩnh vực thông tin được lựa chọn hưởng mức ưu đãi, khuyến khích cao hơn khi có các quy định mức ưu đãi, khuyến khích khác nhau cho doanh nghiệp giữa Nghị định này và các quy định pháp luật khác.

**Điều 6. Cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với đối tác hỗ trợ đổi mới sáng tạo hoạt động tại Trung tâm**

1. Được áp dụng mức thấp nhất thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập phát sinh từ các hoạt động tại Trung tâm.

2. Được miễn thuế nhập khẩu đối với các thiết bị được lắp đặt tại Trung tâm nhằm phục vụ mục tiêu chuyển giao công nghệ, nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

3. Ngoài việc tuân thủ các thủ tục hành chính theo quy định tại các luật chuyên ngành, được miễn tất các thủ tục hành chính khác đối với việc xây dựng, lắp đặt các thiết bị tại Trung tâm để phục vụ cho việc cung cấp các dịch vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

4. Ngoài việc tuân thủ các thủ tục hành chính theo quy định tại các luật chuyên ngành, được miễn tất cả các thủ tục hành chính tương ứng khác (nếu có) đối với việc cung cấp dịch vụ đào tạo, dịch vụ tư vấn, dịch vụ cho thuê trang thiết bị nghiên cứu, dịch vụ ươm tạo và tăng tốc, và các dịch vụ đầu vào khác của hoạt động nghiên cứu, phát triển, thương mại hóa được thực hiện tại Trung tâm và theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 7. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan**

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, chịu trách nhiệm trước Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị định này; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

b) Chịu trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm trong việc huy động các nguồn lực hợp pháp để xây dựng, vận hành Trung tâm theo đúng mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm đã được cấp có thẩm quyền quyết định, thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với tổ chức, cá nhân quy định tại Nghị định này;

c) Kiến nghị các cơ chế, chính sách cụ thể quy định tại Nghị định này áp dụng đối với các cơ sở hỗ trợ đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

d) Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt phương án lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì thực hiện áp dụng mức ưu tiên cao nhất cho các doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và các doanh nghiệp công nghệ hoạt động trong Trung tâm trong thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp;

b) Chỉ đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc phối hợp với Trung tâm xây dựng quy chế phối hợp trong việc giải quyết các yêu cầu thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, lao động và các thủ tục cần thiết khác trong phạm vi thẩm quyền của Ban Quản lý, bảo đảm các thủ tục được thực hiện trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của Trung tâm;

c) Chỉ đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc trong việc bàn giao đất cho Trung tâm sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định; hỗ trợ Trung tâm thực hiện các thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng đối với dự án xây dựng công trình trên diện tích đất được giao cho Trung tâm tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông:

a) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trong việc phối hợp với Trung tâm, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động tại Trung tâm và Khu Công nghệ cao Hòa Lạc phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, ưu tiên triển khai mạng 5G khi đủ điều kiện tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc;

b) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp công nghệ hoạt động trong phạm vi quản lý của Bộ.

4. Bộ Tài chính:

Chỉ đạo các cơ quan thuế, hải quan thực hiện đầy đủ, nhất quán các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế nhập khẩu theo đúng nội dung quy định tại Nghị định này.

5. Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội:

a) Hỗ trợ Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các thủ tục bàn giao mặt bằng, đầu tư, xây dựng các công trình của Trung tâm và công trình phụ trợ phục vụ việc thực hiện các chức năng của Trung tâm, bao gồm các công trình do đối tác hỗ trợ đổi mới sáng tạo của Trung tâm đầu tư, xây dựng;

b) Phối hợp với Trung tâm xây dựng quy chế phối hợp trong việc giải quyết các yêu cầu thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh, lao động, cư trú và các thủ tục liên quan, bảo đảm các thủ tục được thực hiện trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của Trung tâm tại Hà Nội và Khu Công nghệ cao Hòa Lạc;

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trong Trung tâm trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, kinh doanh trong phạm vi quản lý của Uỷ ban nhân dân thành phố;

d) Hỗ trợ các doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoạt động trong Trung tâm triển khai thí điểm các kết quả nghiên cứu và phát triển công nghệ trên địa bàn Thành phố;

đ) Thực hiện các giải pháp ưu đãi, khuyến khích đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia theo nội dung của Nghị định này;

e) Tham gia bảo trợ, quảng bá cho hoạt động của Trung tâm.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Đối với các cơ sở hoạt động của Trung tâm tại các địa phương và các cơ sở hỗ trợ đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan có trách nhiệm:

a) Hỗ trợ các cơ sở đó về giải quyết các yêu cầu thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh, lao động, cư trú và các thủ tục khác có liên quan theo cơ chế ưu tiên;

b) Hỗ trợ các doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoạt động trong các cơ sở đó triển khai thí điểm các kết quả nghiên cứu và phát triển công nghệ trên địa bàn Tỉnh, Thành phố;

c) Thực hiện các giải pháp ưu đãi, khuyến khích đối với các các cơ sở hỗ trợ đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép.

7. Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh thử nghiệm quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 5 của Nghị định này chịu trách nhiệm xây dựng quy định riêng khi có yêu cầu.

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc  Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc  Trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng  TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: VT, KGVX (3b). | **TM. CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG****Nguyễn Xuân Phúc** |